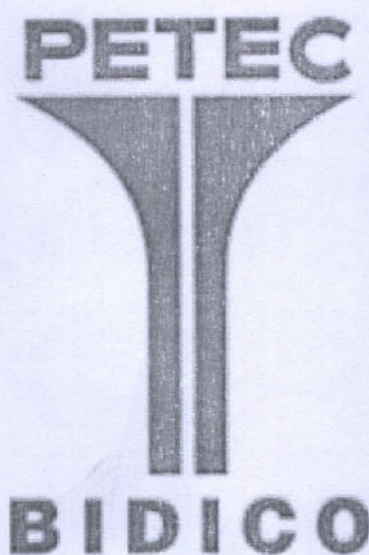


# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100406219 (số cũ:3503000014) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 15 tháng 05 năm 2001 và thay đổi lần thứ mười hai vào ngày 25 tháng 10 năm 2016 )



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

### Công ty cổ phần Petec Bình Định

Địa chỉ : 389 Trần Hưng Đạo - TP Quy Nhơn - tỉnh Bình Định

Điện thoại : (056) 3823863 - 3822090 – 3822233 Fax: (056) 3823863

Website : <http://www.petecbidico.com.vn>

### PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

Điện thoại : 056.3 822233

Fax: 056.3 823263

## MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>3</b>
1	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
2	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty.....	6
3	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ.....	11
4	Cơ cấu cổ đông .....	12
5	Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà PETEC BIDICO đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty. ....	12
6	Hoạt động kinh doanh .....	13
7	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	16
8	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	18
9	Chính sách đối với người lao động .....	21
10	Chính sách cổ tức .....	22
11	Tình hình tài chính .....	23
12	Tài sản .....	26
13	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2016.....	27
14	Thông tin về những cam kết chưa thực hiện.....	29
15	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	29
16	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.....	29
17	Số liệu so sánh.....	
<b>II.</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>30</b>
1	Hội đồng quản trị.....	30
2	Ban Kiểm soát .....	37
3	Ban Tổng Giám đốc .....	41
4	Kế toán trưởng.....	41
5	Kế hoạch tăng cường quản trị .....	42
<b>III.</b>	<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>42</b>

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

Tên tiếng Anh: PETEC BINH DINH JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : PETEC BIDICO

Logo :



Trụ sở chính : 389 Trần Hưng Đạo - TP Quy Nhơn - tỉnh Bình Định

Điện thoại : (056) 3823863 - 3822090 - 3822233

Fax : (056) 3823863

Website : <http://www.petecbidico.com.vn/>

Vốn điều lệ đăng ký : 40.391.470.000 VNĐ

Vốn điều lệ thực góp: 40.391.470.000 VNĐ

Ngày trở thành công ty đại chúng : 21/06/2007

Người đại diện theo pháp luật của công ty : Ông Nguyễn Trọng Phát – Tổng giám đốc.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3503000014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 15 tháng 05 năm 2001 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ mười hai vào ngày 25 tháng 10 năm 2016 với mã số doanh nghiệp là 4100406219.

#### Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh xăng dầu, mỡ phụ, hoá chất, khí đốt, các chế phẩm từ dầu mỏ;
- Kinh doanh xi-măng, vật liệu xây dựng – trang trí nội thất, phân phối hàng tiêu dùng, vật tư nông nghiệp, v.v...
- Dịch vụ cho thuê cửa hàng, hợp tác kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng các loại;

- Đầu tư tài chính.

## 1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán : cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Mã chứng khoán : GCB

Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 4.039.147 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 cổ phiếu.

### Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Sau khi niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, quy định về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 19/08/2015 về việc hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Tại thời điểm ngày 07/11/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Petec Bình Định là 0 cổ phần, tương ứng 0%.

## 1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của công ty Cổ phần Petec Bình Định là công ty Thương Nghiệp Tổng Hợp Bình Định.

Thực hiện theo Nghị định số 338/CP của Chính Phủ về việc sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước, được sự đồng ý của Bộ Thương Mại: công ty Thương nghiệp Tổng hợp Bình Định được thành lập ngày 21/03/1991 theo Quyết định số 290/QĐ-UB của Ủy Ban Nhân Dân (UBND) Tỉnh Bình Định trên cơ sở hợp nhất giữa hai Cty: Công ty Công nghệ phẩm Bình Định và công ty Vật liệu xây dựng Chất đốt Bình Định dưới sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Sở Thương Mại và Du Lịch Bình Định.

Ngày 14/5/2001 UBND Tỉnh Bình Định có Quyết định số 35/2001/QĐ-UB về việc chuyển công ty Thương nghiệp Tổng hợp Bình Định thành Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định, với vốn điều lệ là: 7.319.400.000 đồng. Ngày 20/04/2017, Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định (viết tắt là BITRACO) thành Công ty Cổ phần Petec Bình Định (tên viết tắt là PETEC BIDICO), theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3503000014.thay đổi lần thứ 5.

Tháng 10/2016, công ty thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, kết quả phát hành thành công 979.147 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 30.600.000.000 đồng lên 40.391.470.000 đồng, tương ứng 4.039.147 cổ phần.

## 1.4 Quá trình tăng vốn

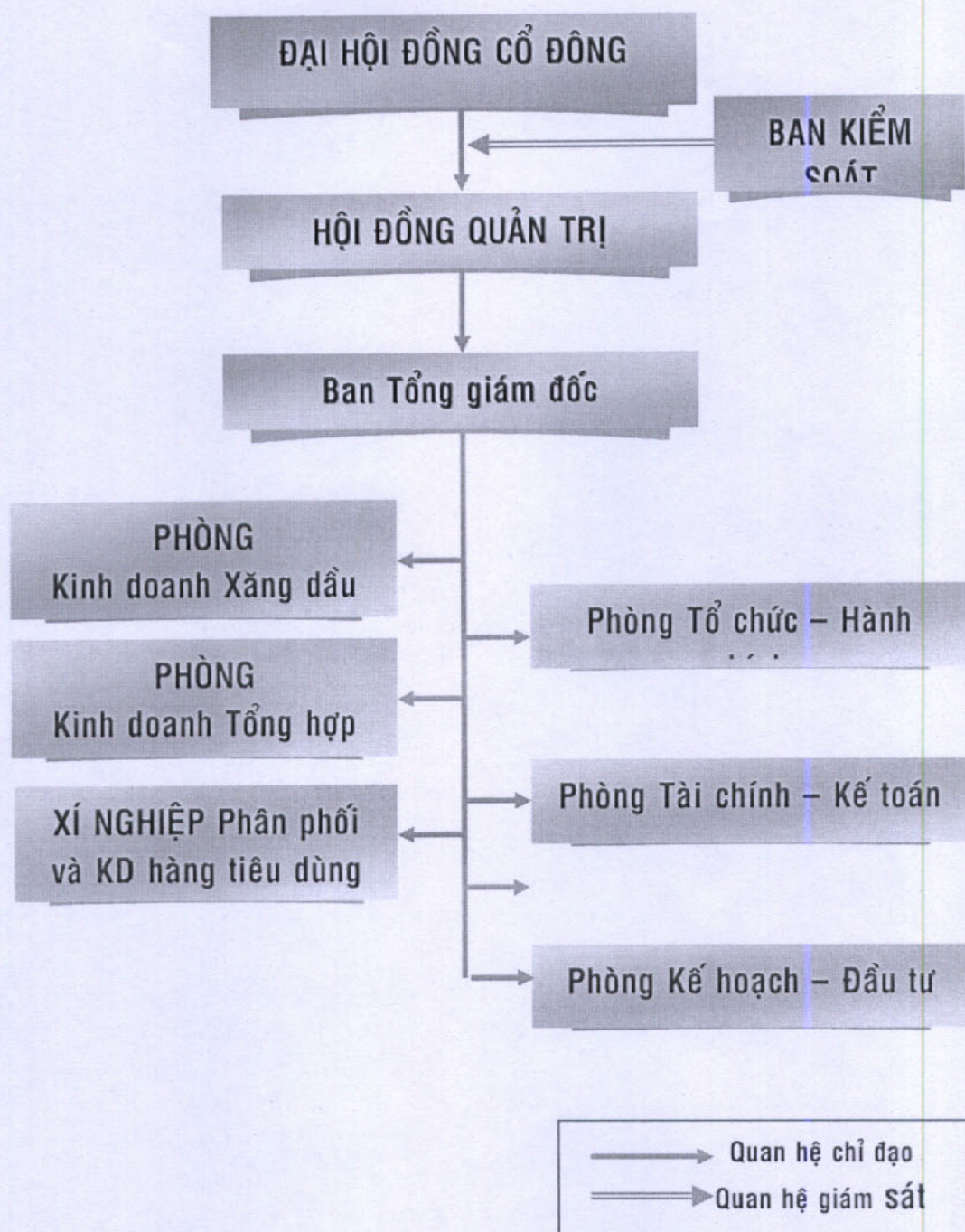
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ban	05/2001		7.319.400.000	Cổ phần hóa	Quyết định số 35/2001/QĐ-UB ngày 14/5/2001 của UBND Tỉnh Bình Định
Lần 1	9/2006	7.680.600.000	15.000.000.000	Tăng từ Nguồn vốn chủ sở hữu (30% VDL) Bán cho cổ động hiện hữu theo mệnh giá (70% VDL)	- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/9/2006; - Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị ngày 11/9/2006
Lần 2	4/2007	15.600.000.000	30.600.000.000	Bán cho cổ động hiện hữu theo mệnh giá, theo tỷ lệ 1:1.	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 14/4/2007; - Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị số 98/QĐ-HĐQT, ngày 14/4/2007; - Quyết định xử phạt số 710/TT ngày 31/12/2007 của Thanh tra UBCKNN về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực CK và TTCK. Công ty đã thực hiện nộp phạt

					theo quyết định của UBCKNN. - Công văn số 01/PTB ngày 02/01/2008 về việc giải trình, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.
Lần 3	10/2016	9.791.470.000	40.391.470.000	Tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016; - Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 148/QĐ-HĐQT, ngày 09/9/2016; - Báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu; - Báo cáo kết quả phát hành; - Công văn số 6810/UBCK-QLCB ngày 11/10/2016 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu của Công ty;

(Nguồn : Công ty cổ phần Petec Bình Định)

**2 Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty**

Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Petec Bình Định :



**Hội đồng Quản trị công ty:**

Được đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm (theo điều lệ từ 5 - 7 thành viên). Các thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông Công ty. Hội đồng quản trị bầu ra 1 chủ tịch. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược tổng quát và đảm bảo các kế hoạch được thực hiện thông qua Ban Tổng Giám Đốc. Bên cạnh đó Ban kiểm soát cũng là một cơ quan quản trị với nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ

đồng kiểm tra, giám sát, theo dõi mọi hoạt động của HĐQT và ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật.

### **Ban kiểm soát**

Là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng Quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Giám đốc; trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc.

### **Ban Tổng Giám đốc:**

Ban tổng giám đốc gồm 3 thành viên, 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là cơ quan tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo mục tiêu định hướng, kế hoạch mà HĐQT, ĐHĐCĐ đã thông qua. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm hoàn toàn các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty, giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc công ty sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc về những công việc điều hành chuyên môn.

Dựa trên quy mô, ngành nghề và thị trường, cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được phân chia theo chức năng, bao gồm:

- Ban Tổng Giám đốc công ty;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư;
- Phòng kinh doanh tổng hợp (Chủ yếu là kinh doanh xi-măng);
- Phòng kinh doanh xăng dầu;
- Xí nghiệp Chế biến và Kinh doanh hàng tiêu dùng (dịch vụ cho thuê kho, kinh doanh hàng công nghệ phẩm);

Đứng đầu các bộ phận này là các Trưởng phòng, Giám đốc Xí nghiệp và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc. Ngoài ra, trong công ty còn có các tổ chức đoàn thể chính trị Chi bộ, Công đoàn và Đoàn thanh niên hoạt động trên cơ sở luật pháp của Nhà Nước và Điều lệ của các tổ chức này.

### **Phòng tổ chức hành chính :**

Chức năng :



- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc công ty trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo quy định của pháp luật
- + Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty, quy định của pháp luật về lao động

Nhiệm vụ :

- + Tổ chức các hội nghị của công ty.
- + Phát hành, lưu trữ, bảo mật các tài liệu đảm bảo chính xác, kịp thời, an toàn.
- + Tham mưu, đề xuất công tác tuyển dụng, quản lý nhân lực, điều động, chuyển chuyên người lao động.
- + Phổ biến và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo luật định và quy chế công ty; Theo dõi công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật của công ty.
- + Lưu giữ và bổ sung hồ sơ CBCNV kịp thời, chính xác.
- + Quản lý công tác vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ
- + Lập kế hoạch, kiểm tra, theo dõi, duy trì việc thực hiện chế độ bảo hộ lao động trong toàn công ty theo quy chế; Chăm sóc sức khỏe cho người lao động: khám sức khỏe định kỳ.
- + Bảo vệ tài sản công ty và tài sản người lao động trong địa phận công ty.
- + Bảo đảm an ninh trật tự trong toàn công ty; Hướng dẫn, kiểm tra khách khi vào liên hệ làm việc với Công ty.

#### **Phòng tài chính kế toán :**

Chức năng :

- + Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán - thống kê; Quản lý tài chính, tài sản theo pháp luật của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty;
- + Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Nhiệm vụ :

- + Đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty;
- + Cân đối kế hoạch tài chính của Công ty, điều hoà các loại vốn trong Công ty ;
- + Đề xuất kiến nghị Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quy chế quản lý tài chính, kế hoạch tài chính, sử dụng các loại vốn vào sản xuất kinh doanh đảm bảo nâng cao hiệu quả kinh tế, thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, dự thảo phương án phân phối lợi nhuận hàng năm theo Điều lệ của Công ty trình Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- + Phối hợp với các phòng chức năng khác về việc khai thác, sử dụng các tài sản của Công ty một cách có hiệu quả nhất.

- + Giúp Tổng Giám đốc về công tác kế toán thống kê, các hoạt động liên quan đến quản lý tài chính.
- + Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Kiểm tra việc thanh quyết toán các công trình, hợp đồng kinh tế, thanh toán thu hồi công nợ của Công ty.
- + Chủ trì trong việc thực hiện định kỳ công tác báo cáo tài chính, kiểm kê, đánh giá tài sản trong Công ty, kiến nghị thanh lý tài sản vật tư tồn đọng, kém chất lượng, không có nhu cầu sử dụng.

#### **Phòng kế hoạch đầu tư :**

Chức năng :

Tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, trong các lĩnh vực: xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại, xây dựng cơ bản, quản lý và khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật của Công ty, quảng cáo, quảng bá doanh nghiệp và công nghệ thông tin;

Nhiệm vụ :

- + Nghiên cứu thị trường giá cả nguồn hàng, mặt hàng, đối tác, tham mưu, đề xuất lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty theo từng kỳ cụ thể và phương án, phương thức sản xuất kinh doanh cho Lãnh đạo công ty,
- + Tham mưu cũng như thực hiện sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc về các hoạt động quảng bá, quảng cáo doanh nghiệp, về công bố thông tin trên trang thông tin của công ty, báo chí;
- + Quản lý, phân tích, đánh giá tình hình sử dụng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo phục vụ tốt kế hoạch phát triển kinh doanh của công ty. Quản lý và khai thác các mặt hoạt động dịch vụ của công ty;
- + Lập kế hoạch, phương án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp xây dựng cơ bản; quản lý các dự án đầu tư của công ty.
- + Xây dựng phương hướng, kế hoạch phát triển hoạt động công nghệ thông tin toàn Công ty. Xử lý phân tích, tổng hợp các nguồn tin trong và ngoài công ty phục vụ lợi ích của công ty.
- + Ứng dụng các thành tựu về công nghệ thông tin trong các mặt hoạt động Công ty.

#### **Phòng kinh doanh xăng dầu :**

Chức năng :

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh xăng dầu.

Nhiệm vụ :

- + Trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh bán buôn, bán lẻ xăng dầu;

- + Nghiên cứu, khảo sát, xem xét cân đối khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường, chủ động nguồn hàng hiệu quả;
- + Nghiên cứu xây dựng đề xuất các chính sách phù hợp trong công tác bán hàng, chăm sóc khách hàng;
- + Xây dựng, thực hiện các biện pháp tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### **Phòng kinh doanh xi măng :**

Chức năng :

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh xi măng;

Nhiệm vụ :

- + Trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh xi măng;
- + Chủ động tiếp cận, mở rộng thị trường có hiệu quả, nghiên cứu, xây dựng đề xuất các chính sách bán hàng, phục vụ khách hàng phù hợp;
- + Xây dựng, thực hiện các biện pháp quản lý nhằm tăng năng suất lao động, phát triển thị trường, nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả sản xuất kinh doanh;

#### **Xí nghiệp chế biến và phân phối hàng tiêu dùng :**

Chức năng :

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng, thuốc lá, hàng công nghệ phẩm;

Nhiệm vụ :

- + Trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng, thuốc lá;
- + Chủ động tiếp cận mở rộng thị trường có hiệu quả, nghiên cứu xây dựng, đề xuất các chính sách bán hàng, chăm sóc khách hàng hiệu quả;
- + Đề xuất với lãnh đạo Công ty về các biện pháp phát triển thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

**3 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ**

#### **3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Petec Bidico tại ngày 07/11/2016**

T T	Tên cổ đông	Địa chỉ	ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ vốn góp
1	Tổng công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư - Công ty cổ phần	194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q3, TP.HCM	300649476	1.274.064	31,54%

2	Nguyễn Trọng Phát	1107 Trần Hưng Đạo , QN	210007806	519.916	12,87%
3	Lương Duy Vân	26 Phạm Hồng Thái , QN	211336440	252.912	6,26%

(Nguồn: PETEC BIDICO)

### 3.2 Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty đã chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần từ năm 2001. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

## 4 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 07/11/2016

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phiếu sở hữu	Vốn góp	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ
1	Cổ đông trong nước	342	4.039.147	40.391.470.000	100%
	- Cá nhân	341	2.765.083	27.650.830.000	68,46%
	- Tổ chức	1	1.274.064	12.740.640.000	31,54%
2	Cổ đông ngoài nước	0	0	0	0
	- Cá nhân	-	-	-	-
	- Tổ chức	-	-	-	-
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
<b>Tổng cộng:</b>		<b>342</b>	<b>4.039.147</b>	<b>40.391.470.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: PETEC BIDICO)

5 Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà PETEC BIDICO đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

5.1 Công ty đang nắm quyền kiểm soát PETEC BIDICO: Không có

5.2 Các Công ty mà PETEC BIDICO nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối:

Danh sách các công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực SX-KD	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con
Công ty TNHH MTV Du lịch Petec Bình Định, Giấy chứng nhận ĐKKD số 4101285655. Đăng ký lần đầu 15/5/2011 - Thay đổi lần thứ 4: 08/3/2016	323 Bạch Đằng, Tp. Quy Nhơn, Bình Định	Nhà hàng ăn uống, khách sạn, lữ hành, bán lẻ lương thực, thực phẩm...	7.000.000.000 VNĐ	100%

(Nguồn: PETEC BIDICO)

## 6 Hoạt động kinh doanh

### 6.1 Sản phẩm dịch vụ chính

#### 6.1.1 Sản phẩm dịch vụ:

- Kinh doanh xăng dầu, mỡ phụ, hoá chất, khí đốt, các chế phẩm từ dầu mỏ;
- Kinh doanh xi-măng, vật liệu xây dựng – trang trí nội thất, phân phối hàng tiêu dùng, vật tư nông nghiệp, v.v...
- Dịch vụ cho thuê cửa hàng, hợp tác kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng các loại;
- Đầu tư tài chính.

#### 6.1.2 Các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất:

	Năm 2014	Tỷ lệ	Năm 2015	Tỷ lệ
Tổng doanh thu (triệu đồng)	956.056	100%	814.187	100%
- Kinh doanh xăng dầu	550.952	57,6%	397.072	48,8%
- Kinh doanh xi-măng	293.659	30,8%	314.712	38,7%
- Kinh doanh hàng công nghệ phẩm	98.805	10,3%	93.192	11,4%
- Kinh doanh khác	12.640	1,3%	9.211	1,1%

(Nguồn : Báo cáo thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Petec Bình Định)

#### 6.1.3 Địa bàn kinh doanh:

Thị trường hoạt động: Bình Định, Phú Yên và các tỉnh Tây Nguyên.

### 6.2 Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận

Các sản phẩm và dịch vụ đặc thù của Công ty đã tạo ra cơ cấu doanh thu và lợi nhuận như sau:

## CƠ CẤU DOANH THU THUẦN

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Hợp nhất		Hợp nhất	
	Giá trị	Tỷ trọng với DT thuần (%)	Giá trị	Tỷ trọng với DT thuần (%)
Doanh thu kinh doanh xăng dầu	550.952.163.46 2	57,63	397.071.513.84 7	48,77
Doanh thu kinh doanh xi măng	293.658.568.69 8	30,72	314.711.555.44 2	38,65
Doanh thu kinh doanh công nghệ phẩm	98.804.741.763	10,33	93.192.071.047	11,45
Doanh thu cho thuê nhà, kho bãi	4.753.878.030	0,50	5.524.220.963	0,68
Doanh thu bán thành phẩm nước	1.473.594.625	0,15	39.448.474	0,00
Doanh thu bán vật tư	0	0,00	36.065.626	0,00
Doanh thu hoạt động lữ hành	, 1.246.035.907	0,13	331.413.636	0,04
Doanh thu dịch vụ ăn uống	5.166.625.007	0,54	3.280.420.852	0,40
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>956.055.607.49 2</b>	<b>100</b>	<b>814.186.709.88 7</b>	<b>100</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015- PETEC BIDICO)

Nhận xét: Doanh thu của PETEC BIDICO chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh xăng dầu. Năm 2015, doanh thu kinh doanh xăng dầu đạt 397,07 tỷ đồng tương đương 48,77% tổng doanh thu. Tiếp theo là doanh thu kinh doanh xi măng mang lại 38,65% tổng doanh thu năm 2015; doanh thu kinh doanh công nghệ phẩm mang lại 11,45% tổng doanh thu năm 2015; doanh thu cho thuê nhà, kho bãi mang lại 0,68% tổng doanh thu năm 2015. Các hoạt động khác mang lại doanh thu không đáng kể.

## CƠ CẤU LỢI NHUẬN GỘP

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014 Hợp nhất		Năm 2015 Hợp nhất	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu kinh doanh xi măng	13.885.748.439	46,07	15.719.063.115	39,63
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu kinh doanh xăng dầu	10.116.174.309	33,57	15.562.431.272	39,23
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu kinh doanh công nghệ phẩm	1.337.917.336	4,44	1.567.934.163	3,95
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu cho thuê nhà, kho bãi	4.753.878.030	15,77	5.524.220.963	13,93
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu bán thành phẩm nước	221.307.428	0,73	0	0,00
Doanh thu bán vật tư	0	0,00	-2.747.909	-0,01
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu hoạt động lãi hành	47.179.941	0,16	237.517.403	0,60
Lợi nhuận gộp từ Doanh thu dịch vụ ăn uống	-224.821.243	-0,75	1.057.813.841	2,67
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>30.137.384.240</b>	<b>100</b>	<b>39.666.232.848</b>	<b>100</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015- PETEC BIDICO)

**Nhận xét:** Hoạt động kinh doanh xi măng mang lại biên lợi nhuận gộp cao nhất với lợi nhuận gộp đạt gần 15,72 tỷ đồng tương đương 39,63% tổng lợi nhuận gộp năm 2015. Tiếp theo là hoạt động kinh doanh xăng dầu với lợi nhuận gộp đạt gần 15,56 tỷ đồng tương đương 39,23% tổng lợi nhuận gộp năm 2015. Đóng góp cho cơ cấu lợi nhuận gộp ở các vị trí tiếp theo thuộc về hoạt động thuê nhà, kho bãi và kinh doanh công nghệ phẩm.

## CƠ CẤU CHI PHÍ

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014 Hợp Nhất		Năm 2015 Hợp Nhất	
	Giá trị	% so với DTT	Giá trị	% so với DTT
Doanh thu thuần	956.055.607.492	100,00	814.186.709.887	100,00
Giá vốn hàng bán	925.918.223.252	96,85	774.520.477.039	95,13
Chi phí bán hàng	27.858.196.148	2,91	30.771.769.392	3,78
Chi phí quản lý DN	5.724.925.903	0,60	9.573.396.810	1,18
Chi phí tài chính	2.774.365.473	0,29	6.697.745.880	0,82
Chi phí khác	5.558.776	0,00	293.041.069	0,04
<b>Tổng chi phí</b>	<b>962.281.269.552</b>	<b>100,65</b>	<b>821.856.430.190</b>	<b>100,94</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015- PETEC BIDICO)

Năm 2015, chi phí sản xuất của Công ty chủ yếu là các loại chi phí sau: giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Trong đó, Giá vốn hàng bán là hạng mục chi phí chiếm tỷ trọng cao nhất, trên 95% trên doanh thu thuần. Tiếp theo, chi phí bán hàng ở mức gần 4% trên doanh thu thuần. Chi phí quản lý doanh nghiệp được Công ty kiểm soát khá chặt chẽ, giữ ở mức xấp xỉ 1% trên tổng doanh thu. Chi phí tài chính mà chính là lãi vay phải trả chiếm tỷ trọng thấp trong tổng chi phí. Chi phí tài chính chiếm 0,82% trong năm 2015 và 0,31% tổng chi phí của 09 tháng năm 2016.

Chi phí khác của năm 2015 và 09 tháng năm 2016 lần lượt là 293 triệu đồng và 50,3 triệu đồng.

## 7 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

### 7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015

Đơn vị tính: đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2014 Mẹ	Năm 2015 Mẹ	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	107.302.159.772	117.998.228.691	9,97%
Vốn CSH	53.653.332.184	61.405.398.300	14,45%
Doanh thu thuần	945.602.188.104	810.794.769.037	-14,26%



Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(5.043.854.901)	(6.441.939.316)	-
Lợi nhuận khác	9.353.107.625	21.456.067.715	129,40%
Lợi nhuận trước thuế	4.309.252.724	15.014.128.399	248,42%
Lợi nhuận sau thuế	3.318.757.125	11.612.066.116	249,89%
Giá trị sổ sách	17.534	20.067	0
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	92,20%	26,35%	/
Tỷ lệ cổ tức đã trả/VĐL	10%	10%	/

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2015- PETEC BIDICO)

Chi Tiêu	Năm 2014 Hợp nhất	Năm 2015 Hợp nhất	%tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	107.664.544.369	118.176.022.279	9,76%
Vốn CSH	53.653.332.184	59.585.133.883	11,06%
Doanh thu thuần	956.055.607.492	814.186.709.887	-14,84%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(5.070.615.585)	(6.862.203.733)	-
Lợi nhuận khác	9.379.868.309	21.456.067.715	128,75%
Lợi nhuận trước thuế	4.309.252.724	14.593.863.982	238,66%
Lợi nhuận sau thuế	3.318.757.125	11.165.310.029	236,43%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty Mẹ	3.318.757.125	11.165.310.029	236,43%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-	-	-
Giá trị sổ sách	17.534	19.472	11,06%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trả cổ tức	92,20%	27,41%	-70,28%
Tỷ lệ cổ tức đã trả/VĐL	10%	10%	0%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 - PETEC BIDICO)

## 7.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2015

Nhìn chung nền kinh tế Việt Nam năm 2015 đang trên đà hồi phục tích cực. Tỷ lệ lạm phát ở mức thấp. Thị trường bất động sản dần sôi động trở lại. Giá dầu tiếp tục giảm sâu gây

rất nhiều áp lực lên các đơn vị kinh doanh ngành hàng này, song cũng góp phần tạo điều kiện phát triển thuận lợi cho các lĩnh vực khác giúp làm tăng nhu cầu tiêu thụ của nền kinh tế.

Đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, năm 2015 là năm mà nhu cầu thị trường có sự tăng trưởng tốt, thời tiết diễn biến thuận lợi, nguồn hàng ổn định, nhờ đó công tác bán hàng được đẩy mạnh, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường kể cả những giai đoạn cao điểm. Bên cạnh đó, chi phí vốn vay được duy trì ổn định, công tác quản lý dòng tiền, quản lý chi phí được thực hiện chặt chẽ, các khâu quản lý tại các phòng ban đơn vị được kiện toàn, bước đầu mang lại hiệu quả,... Chính vì vậy, mặc dù tổng doanh thu toàn Công ty tuy chỉ đạt 87% so với kế hoạch, song lợi nhuận đạt được khá tốt, hoàn thành mức cổ tức chi cho cổ đông năm 2015 là 10%, đời sống thu nhập của người lao động được nâng cao.

Trong bối cảnh nền kinh tế năm 2015 còn có nhiều biến động phức tạp, việc giữ vững sản lượng bán ra, hiệu quả kinh doanh đạt theo yêu cầu, cơ bản hoàn thành các mục tiêu đề ra đã thể hiện những cố gắng lớn của Ban Lãnh đạo và tập thể CBCNV trong suốt một năm qua.

#### ***Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu:***

Trong năm 2015, giá dầu thế giới diễn biến phức tạp, khó lường theo xu hướng giảm. Trước tình hình giá xăng dầu giảm liên tục, Công ty đã luôn bám sát, nắm chắc thông tin thị trường, chủ động nguồn hàng, đảm bảo vừa có hàng đáp ứng cho thị trường vừa hạn chế tối thiểu rủi ro từ giảm giá hàng tồn kho. Tổng doanh số bán ra đạt 397 tỷ đồng, đạt 83% kế hoạch, nhưng sản lượng bán ra năm 2015 ở cả khu vực bán buôn và bán lẻ đều có mức tăng 5% so với kế hoạch và so với năm trước.

Công ty đã khai thác có hiệu quả Kho xăng dầu An Phú tại Cảng Quy Nhơn từ đảm bảo chất lượng hàng hóa đến tạo sự chủ động trong cung ứng hàng cho hệ thống khách hàng. Công ty cũng đã chủ động sửa chữa Khang trang cơ sở vật chất các điểm bán lẻ, nâng cao chất lượng phục vụ, uy tín và sức thu hút trong lĩnh vực bán lẻ.

#### ***Đối với hoạt động kinh doanh xi măng:***

Với năng lực và uy tín về thị trường, về nguồn hàng, về chất lượng hàng hóa, và với các biện pháp hợp lý, hiệu quả về thị trường, về khách hàng, về giá cả, ngành hàng xi-măng có mức tiêu thụ ổn định, giữ vững thị trường trong năm 2015. Tổng sản lượng xi-măng bán ra năm 2015 đạt 236 ngàn tấn, đạt 94% kế hoạch đề ra. Các sản phẩm xi măng chất lượng mà Công ty tiếp tục giữ vững được thị trường, ổn định phân phối là xi-măng Phúc Sơn, Nghi Sơn, Lộc Sơn.

#### ***Mãng kinh doanh ngành hàng Thuốc lá:***

Năm 2015 sản lượng bán ra của mặt hàng này đạt tương đương so với năm trước, bảo đảm hiệu quả. Tuy nhiên do thị trường cạnh tranh gay gắt, tình trạng thuốc lá nhập lậu vẫn diễn biến phức tạp nên có khó khăn cho việc giữ vững thị trường trong thời gian đến.

**Mảng kinh doanh cho thuê mặt bằng, kho bãi:**

Do chi phí thuê đất cao, chính sách quản lý vĩ mô có nhiều thay đổi, nên hoạt động kinh doanh cho thuê của Công ty bị ảnh hưởng hạn chế. Mặc dù vậy, mảng kinh doanh dịch vụ này trong năm 2015 ổn định, có hiệu quả.

Mảng kinh doanh dịch vụ nhà hàng tiệc cưới, lễ hành: Trong năm 2015, mảng kinh doanh này không đạt mục tiêu đề ra, kết quả kinh doanh lỗ. Nguyên nhân chủ yếu là do chưa nâng được chất lượng quản lý, phục vụ, chất lượng món ăn, sức cạnh tranh yếu. Ban tổng giám đốc đã đề xuất với HĐQT các giải pháp để khắc phục vấn đề này trong năm 2016.

**Mảng sản xuất nước tinh khiết:**

Tiếp tục hoạt động ổn định, sản xuất bảo đảm chất lượng, hiệu quả, góp phần quảng bá thương hiệu Công ty.

## 8 Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Tiền thân là một doanh nghiệp nhà nước, Công ty Cổ phần PETEC Bình Định (PETEC BIDICO) ra đời theo quyết định số 35/2001/QĐ-UB của UBND tỉnh Bình Định. Công ty đã xây dựng được mạng lưới đại lý và cửa hàng rộng khắp địa bàn tỉnh Bình Định và 3 tỉnh Phú Yên, Gia Lai, Kon Tum; doanh thu hàng năm đạt 1.000 tỷ đồng, liên tục được xếp vào Top 500 danh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam.

Petec Bidico hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ. Sự vững mạnh của thương hiệu PETEC BIDICO ngày càng được khẳng định. Trên địa bàn, so với các đơn vị trong ngành nói chung PETEC BIDICO là một trong những doanh nghiệp có uy tín tốt.

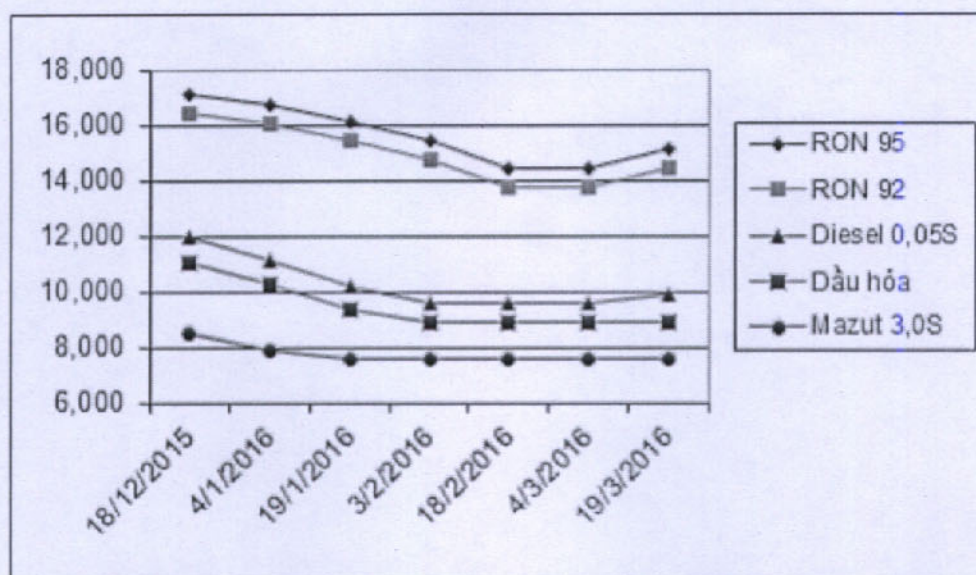
### 8.2 Triển vọng ngành

**✓ Ngành kinh doanh xăng dầu:**

Biến động giảm giá xăng dầu trên thị trường thế giới và thị trường trong nước là một nhân tố tăng nhu cầu sử dụng xăng dầu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu của người dân. Nhu cầu tiêu thụ xăng, dầu của Việt Nam năm 2015 tăng 6% so với năm trước, ước khoảng 16,4 triệu tấn, (nếu quy đổi mỗi tấn bằng 7 thùng và mỗi thùng khoảng 159 lít thì tương đương 114.800.000 lít, trong đó khoảng 50% sẽ nhập khẩu). Nguồn cung xăng dầu phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước đã được bảo đảm đầy đủ, kịp thời, không xảy ra hiện tượng thiếu xăng dầu trong bất kỳ thời điểm nào. Năm 2015, giá xăng dầu bán lẻ trong nước đã có 6 lần giảm giá và 4 lần tăng giá (năm 2014 đã giảm 14 lần tăng 5 lần), giúp giảm chi phí đầu vào và kiểm soát lạm phát ở mức thấp nhất 16 năm qua.

Hình diễn biến giá xăng dầu trong nước quý 1/2016 :

*ĐVT: nghìn đồng/lít, kg*



*Nguồn: Phòng Thông tin Kinh tế quốc tế - VITIC tổng hợp từ Petrolimex*

Tính cạnh tranh trên thị trường xăng dầu trong nước năm 2016 cũng đã được cải thiện. Cho đến nay đã có hơn 69 thương nhân phân phối xăng dầu tham gia thị trường xăng dầu trong nước, cạnh tranh lẫn nhau và cạnh tranh trực tiếp với thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu về giá bán lẻ xăng dầu, qua đó giúp doanh nghiệp, người tiêu dùng được lựa chọn mua xăng dầu với mức giá phù hợp.

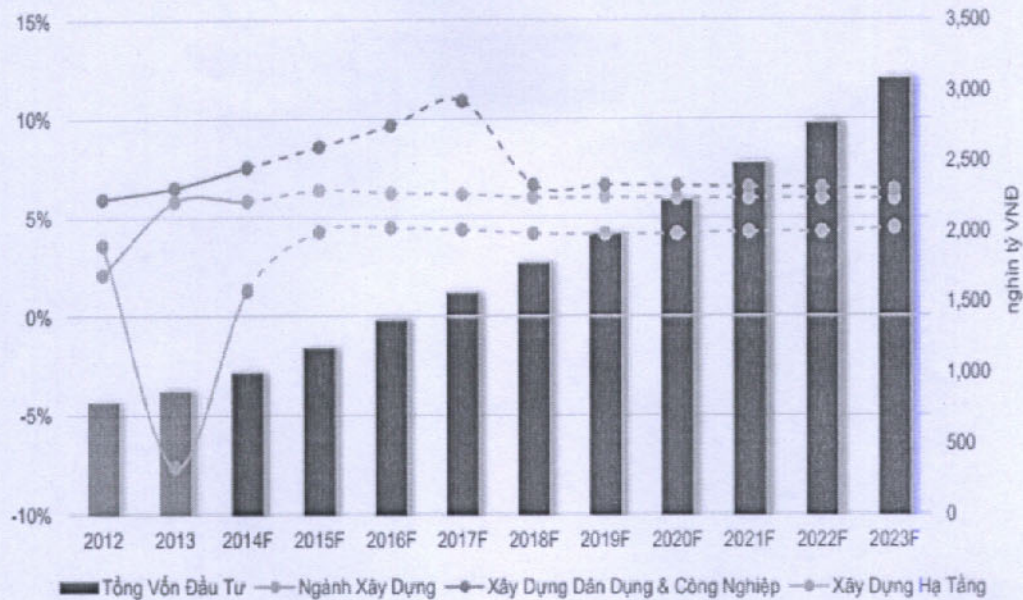
Là Công ty với hơn 20 năm kinh doanh trong lĩnh vực xăng dầu, có hệ thống cửa hàng bán lẻ trải dài các tỉnh miền Trung, đội ngũ nhân viên nhiều kinh nghiệm, Petec Bình Định có cơ sở vững chắc cho việc gia tăng sản lượng và bảo đảm tỷ lệ tăng trưởng theo xu hướng tăng của thị trường trong tương lai.

#### ✓ Ngành vật liệu xây dựng

Ngành Xây dựng thế giới nói chung vẫn đang trong thời gian hồi phục. Theo nghiên cứu gần đây cho biết, ngành Xây dựng sẽ tăng trưởng khoảng 4,5% mỗi năm. Dựa vào đó, người ta ước tính rằng năm 2025 ngành Xây dựng toàn cầu sẽ đạt tốc độ tăng trưởng là 4,5%

Ở Việt Nam, các ngành Xây Dựng (dân dụng, công nghiệp, CSHT) đều có triển vọng tích cực trong những năm tới.

Dự Báo Tốc Độ Tăng Trưởng Ngành Xây Dựng Và Tổng Mức Đầu Tư



(Nguồn: BMI)

Cùng với sự phát triển vượt trội của nền kinh tế, bức tranh ngành vật liệu xây dựng (VLXD) cũng được dự đoán khá khả quan và phát triển hơn trong giai đoạn từ nay đến năm 2020. Nhu cầu về vật liệu Xi măng - sản phẩm thuộc ngành VLXD được dự đoán tăng trưởng.

TT	Loại sản phẩm	Đơn vị	Nhu cầu trong nước	
			Năm 2015	Năm 2020
1	Xi măng	Triệu tấn	56	93
2	Vật liệu ốp lát	Triệu m <sup>2</sup>	320	470
3	Sứ vệ sinh	Triệu sản phẩm	12,69	20,68
4	Kính xây dựng	Triệu m <sup>2</sup>	80	110
5	Vật liệu xây	Tỷ viên	26	30
6	Vật liệu lợp	Triệu m <sup>2</sup>	96,3	106,5
7	Vôi	Triệu tấn	3,9	5,7
8	Đá xây dựng	Triệu m <sup>3</sup>	125	181
9	Cát xây dựng	Triệu m <sup>2</sup>	92	130

(Nguồn: Bộ xây dựng)

## 9 Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV

Số lượng lao động tại Công ty cổ phần Petec Bình Định tại thời điểm 30/09/2016 là 91 người, cụ thể như sau:

Phân loại lao động	Tại ngày 30/09/2016	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
<b>I. Theo trình độ lao động</b>	91	100,00
1. Trên đại học	3	3,30
2. Đại học	30	32,97
3. Cao đẳng	2	2,20
4. Trung cấp	11	12,09
5. Lao động phổ thông	45	49,45
<b>II. Theo tính chất của hợp đồng lao động</b>	91	100,00
1. HĐ có thời hạn dưới 1 năm	2	2,20
2. HĐ có thời hạn từ 1-3 năm	5	5,49
3. HĐ không xác định thời hạn	84	92,31

(Nguồn: PETEC BIDICO)

## 9.2 Chính sách đối với người lao động

**Chính sách lương:** Các chính sách tiền lương theo thời gian, khoán sản phẩm, khoán tiền lương và lợi nhuận (là khoán có kiểm soát đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, xi măng, công nghệ phẩm) mang lại hiệu quả tốt, mức giao khoán năm sau cao hơn năm trước, bảo đảm thu nhập cho người lao động. Các dịp lễ tết Công ty đều kịp thời khen thưởng động viên, tạo sự gắn bó giữa người lao động và Công ty.

**Chế độ phúc lợi xã hội:** Ngoài những quyền lợi được quy định theo Luật Lao động còn được hưởng nhiều đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, quỹ hỗ trợ khi CB-CNV gặp khó khăn đột xuất; tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao để CBCNV tham gia.

**Công tác đào tạo:** Công ty rất chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV qua các hình thức đào tạo: ngắn hạn, tập huấn, hội thảo, đào tạo lại...

### ❖ Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên trong năm 2015: trên 5.000.000.000 đồng/người/tháng.

## 10 Chính sách cổ tức

Mức chi trả cổ tức của năm 2014 là 10% vốn điều lệ, chia làm 02 đợt. Đợt 1 vào ngày 05/09/2014 và đợt 2 vào ngày 10/02/2015.

Mức chi trả cổ tức của năm 2015 là 10% vốn điều lệ, và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 là 10% vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên tài khóa 2016 thông qua.

Đến thời điểm này, Công ty đã trả xong cổ tức của năm 2015 với số tiền là: 3.060.000.000 đồng.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chính sách cổ tức theo định hướng: ổn định và tăng trưởng bền vững.

## 11 Tình hình tài chính

### 11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### ❖ Trích khấu hao Tài sản cố định

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013. Cụ thể như sau:

<i>Loại tài sản cố định</i>	<i>Tỷ lệ khấu hao hàng năm</i>
Nhà xưởng	5 – 25
Máy móc, thiết bị	5 – 12
Phương tiện vận tải	6 - 10
Thiết bị văn phòng	3

#### ❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty thực hiện tốt. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2015, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn

#### ❖ Các khoản phải nộp theo luật định

Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tại các thời điểm như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>	<b>31/12/2014 Hợp Nhất</b>	<b>31/12/2015 Hợp Nhất</b>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.706.320	7.045.692
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp – hiện hành	(20.241.366)	332.541.982
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	1.332.154.211	694.570.433
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.314.619.165</b>	<b>1.034.158.107</b>

*(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015)*

## ❖ Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành. Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2016 của Công ty đã thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ cho năm tài chính 2015 như sau:

Các quỹ của doanh nghiệp	Mức trích lập
⊕ Quỹ đầu tư phát triển	4.862.516.550 đồng
⊕ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	979.180.200 đồng

Số dư các quỹ đến các thời điểm thể hiện như sau:

Đơn vị tính: đồng

Các quỹ của doanh nghiệp	31/12/2014 Hợp Nhất	31/12/2015 Hợp Nhất
Quỹ đầu tư phát triển	19.617.483.450	19.617.483.450
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	240.156.862	194.594.819

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015,)

## ❖ Tổng dư nợ vay :

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2014 Hợp Nhất	31/12/2015 Hợp Nhất
<b>I. Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>44.421.464.393</b>	<b>37.589.250.208</b>
Vay ngắn hạn	44.421.464.393	37.589.250.208
-NH TMCP Ngoại Thương VN – CN Quy Nhơn	44.421.464.393	37.589.250.208
Nợ dài hạn đến hạn trả	-	-
<b>II. Vay và nợ dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>44.421.464.393</b>	<b>37.589.250.208</b>

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015)

## ❖ Tình hình công nợ hiện nay

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014 Hợp Nhất	31/12/2015 Hợp Nhất
<b>I. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>41.351.813.685</b>	<b>49.620.217.022</b>
1. Phải thu của khách hàng	38.372.497.299	48.857.580.069
2. Trả trước cho người bán	7.605.078.874	5.969.279.918
3. Phải thu ngắn hạn khác	199.098.410	660.096.308
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(4.824.860.898)	(5.866.739.273)



<b>II. Các khoản phải thu dài hạn</b>	-	-
<b>Tổng khoản phải thu</b>	<b>41.351.813.685</b>	<b>49.620.217.022</b>

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014 Hợp Nhất	31/12/2015 Hợp Nhất
<b>I.Nợ ngắn hạn</b>	<b>52.646.658.185</b>	<b>55.009.890.660</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	44.421.464.393	37.589.250.208
2. Phải trả cho người bán	3.320.758.124	11.777.868.301
3. Người mua trả tiền trước	88.073.326	33.800.258
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	1.479.979.326	1.034.158.107
5. Phải trả người lao động	1.129.846.928	1.602.540.301
6. Phải trả ngắn hạn khác	1.966.379.226	2.777.678.666
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	240.156.862	194.594.819
<b>II.Nợ dài hạn</b>	<b>1.364.554.000</b>	<b>3.580.997.736</b>
1. Phải trả dài hạn khác	1.364.554.000	2.180.997.736
2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	1.400.000.000
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>54.011.212.185</b>	<b>58.590.888.396</b>

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015)

❖ Các khoản đầu tư tài chính :

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Góp vốn vào đơn vị khác	5.479.064.524	5.479.064.524
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	33.124	4.090.484.246

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015)

## 11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2014 Hợp Nhất	2015 Hợp Nhất
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,38	1,58
TSLĐ / Nợ ngắn hạn			
- Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	1,07	1,23
<u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>			
- Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,50	0,50
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	1,01	0,98
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>			
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	860,45	721,03
- Vòng quay hàng tồn kho (**)	vòng	59,29	43,58
<u>Giá vốn hàng bán</u> HTK bình quân			
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,35	1,37
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,06	19,72
- Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	2,99	9,89
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	-0,53	-0,84
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	823	3.021

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015 PETEC BIDICO)

## 12 Tài sản

## ❖ Tài sản cố định:

Đơn vị tính: đồng

Danh mục	31/12/2015 Hợp nhất		
	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL /NG
<b>I. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>52.174.476.087</b>	<b>26.689.717.526</b>	<b>51,15%</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	38.606.398.426	22.511.731.990	58,31%
Máy móc, thiết bị	8.790.223.518	1.196.565.516	13,61%

Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4.403.281.427	2.798.221.031	63,55%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	215.027.261	116.176.239	54,03%
TSCĐ khác	159.545.455	67.022.750	42,01%
<b>II. Tài sản cố định vô hình</b>	<b>900,648,000</b>	<b>900,648,000</b>	<b>100,00%</b>
Quyền sử dụng đất lâu dài	900,648,000	900,648,000	100,00%
<b>Tổng cộng</b>	<b>53.075.124.087</b>	<b>27.590.365.526</b>	<b>51,98%</b>

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2015.)

### 13 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Petec Bình Định thông qua ngày 18/05/2016 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
		Giá trị	Giá trị	% tăng, giảm so với 2015	Giá trị	% tăng, giảm so với 2016
Vốn điều lệ	Triệu đồng	30.600	40.391,47	31,99%	40.391,47	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	814.187	910.640	11,84%	761.934	- 16,33%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	11.165	3.660	-67,22%	4.281	16,97%
Tỷ lệ LNST/Doanh Thu thuần	%	1,37	0,4	-	0,56	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	36,49	9,06	-	10,59	-
Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	10	-	10	-

(Nguồn : Kế hoạch năm 2016 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua; Kế hoạch năm 2017 do Ban tổng giám đốc Công ty cổ phần Petec Bình Định lập)

**Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016**

Để hoàn thành kế hoạch đề ra, hoạt động kinh doanh của Công ty cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

**a. Giải pháp kinh doanh:**

- Về kinh doanh xi-măng: tiếp tục giữ vững thị trường truyền thống ở Bình Định, Gia Lai - Kontum và Phú Yên; đồng thời nỗ lực mở rộng thị phần tại các tỉnh Tây Nguyên và kinh doanh thêm mặt hàng xi măng giá rẻ.
- Về kinh doanh xăng dầu: Giữ vững thị trường, khách hàng; tăng cường hiệu quả công tác dự báo, chủ động nguồn hàng; khai thác có hiệu quả kho xăng dầu An Phú; nâng cao uy tín, sức cạnh tranh đối với khách hàng; đảm bảo hiệu quả kinh doanh từ khâu bán buôn đến khâu bán lẻ. Tiếp tục chú trọng phát triển kênh bán lẻ, sẽ đầu tư thêm cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
- Về kinh doanh thuốc lá: giữ vững ổn định gắn với phát triển thị trường, khách hàng có chọn lọc theo hướng hiệu quả bền vững.
- Về sản xuất nước tinh khiết: tiếp tục giữ vững và nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm.
- Về kinh doanh dịch vụ nhà hàng, tiệc cưới: nâng cao chất lượng hiệu quả quản lý điều hành hoạt động trên tất cả các mặt từ khâu quản lý đến chế biến, phục vụ, xây dựng được uy tín, thương hiệu, đảm bảo cân đối thu chi.
- Về quản lý sử dụng và khai thác các tài sản, cơ sở vật chất: nghiên cứu nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng và khai thác các tài sản, cơ sở vật chất, đảm bảo đúng quy định pháp luật của nhà nước.

**b. Giải pháp về tài chính:**

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện, bổ sung các quy chế như: quy chế quản lý nợ, quy chế bán hàng ... bảo đảm vừa thuận lợi cho phát triển kinh doanh vừa theo đúng quy định pháp luật của nhà nước. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí;
- Đối với công tác quản lý nợ phải thu: Tập trung và quyết liệt công tác thu hồi nợ và xử lý nợ tồn đọng, nợ xấu,.... Các trường hợp nợ quá hạn có biểu hiện chiếm dụng vốn phải tính và thu đủ lãi do chậm thanh toán; có lộ trình nâng tỷ trọng nợ có bảo lãnh ngân hàng/tài sản đảm bảo nhằm đảm bảo an toàn công nợ;
- Lập kế hoạch, cân đối nhu cầu vốn đầu tư dài hạn và vốn lưu động; xác định nhu cầu vốn hợp lý giữa các ngành hàng để phân bổ nguồn vốn và tìm kiếm nguồn tài trợ với lãi suất tốt nhất;
- Tiếp tục các phương án khai thác và sử dụng tài sản: có giải pháp khai thác 100% các mặt bằng, kho bãi; đối với các mặt bằng/kho bãi đang hợp tác kinh doanh/cho thuê cần đánh giá hiệu quả định kỳ; xem xét phương án đầu tư để nâng cao hiệu

quả khai thác; tiếp tục cơ cấu lại các tài sản có hiệu quả khai thác chưa cao hoặc để tái đầu tư vốn vào các dự án có khả năng sinh lời cao hơn.

**c. Giải pháp về tổ chức, lao động:**

- Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh ổn định và phát triển hiệu quả.
- Kịp thời xem xét điều chỉnh, bổ sung cơ chế điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh bảo đảm trách nhiệm, kỷ cương, linh hoạt, phù hợp thực tế và có hiệu quả. Luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm, trong công tác; động viên, khuyến khích người lao động nỗ lực, sáng tạo, đoàn kết phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển.

**d. Kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2016 :**

- 09 tháng đầu năm 2016, doanh thu thuần đạt 512.372.171.220 đồng, Lợi nhuận sau thuế đạt 4.575.879.569 đồng, đạt 124% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

**14 Thông tin về những cam kết chưa thực hiện**

Không có

**15 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Phát triển bền vững đối với hai ngành hàng chiến lược là xi-măng và xăng dầu. Đối với xi-măng, chú trọng phát triển mạnh thị trường khu vực các tỉnh Tây Nguyên nhằm gia tăng lượng tiêu thụ các mặt hàng có chất lượng như xi-măng Phúc Sơn và Nghi Sơn tại thị trường này. Đối với xăng dầu, tiếp tục ổn định khâu bán lẻ, khai thác hiệu quả Kho dầu An Phú tại Cảng Quy Nhơn, qua đó đảm bảo nguồn cung cũng như đảm bảo chất lượng hàng hóa cung ứng cho hệ thống khách hàng.

- Nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trên đất mặt bằng hiện có.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy có trình độ và kinh nghiệm trong từng lĩnh vực kinh doanh then chốt.

- Trên cơ sở các kế hoạch đã hoạch định, yêu cầu thực tế của Công ty, khả năng phát triển của nền kinh tế, các nội dung đầu tư trong thời gian đến sẽ gồm:

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư và kinh doanh hoặc hợp tác kinh doanh đối với các mặt bằng hiện có của Công ty, thông qua đó nâng cấp các mặt bằng này với mục tiêu khai thác hiệu quả hơn các tài sản trên đất trong giai đoạn sắp đến;
- Xây dựng thêm Cửa hàng bán lẻ xăng dầu, phát triển khâu bán lẻ.

**16 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty**

Không có

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1 Hội đồng quản trị

#### 1.1 Danh sách Hội đồng quản trị:

- |      |                   |                       |                                 |
|------|-------------------|-----------------------|---------------------------------|
| i.   | Chủ tịch HĐQT     | Ông Huỳnh Đức Trường  | Thành viên HĐQT không điều hành |
| ii.  | Phó chủ tịch HĐQT | Ông Nguyễn Trọng Phát | Thành viên HĐQT điều hành       |
| iii. | Thành viên HĐQT   | Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh    | Thành viên HĐQT điều hành       |
| iv.  | Thành viên HĐQT   | Ông Nguyễn Đức Linh   | Thành viên HĐQT không điều hành |
| v.   | Thành viên HĐQT   | Ông Lương Duy Vân     | Thành viên HĐQT điều hành       |

#### 1.2 Sơ yếu lý lịch:

##### ❖ Ông Huỳnh Đức Trường – Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: **HUỲNH ĐỨC TRƯỜNG**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 05 tháng 12 năm 1961

4. Nơi sinh: Bình Định

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 151/11 Nguyễn Trãi, P.2, Q.5, TP.HCM

7. Chứng minh thư nhân dân số: 023287277

Nơi cấp: CA TP.HCM

Ngày cấp: 04/12/2010

8. Điện thoại liên hệ:

Nhà riêng:

Di động: 0903.948 609

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, hiện đang làm Nguyên cứu sinh tại ĐH Kinh tế TP. HCM, Kiểm toán viên.

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCT (PETEC)

- Trưởng ban kiểm soát CTCP Âu Lạc

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Tháng/năm-Tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ

15/06/1984	Sở Tài Chính	Phòng Nông Lâm Thủy Sản (Chi Sở Thu quốc doanh – Sở Tài Chính TP.HCM) – Cán bộ Chuyên quản Thu quốc doanh
1985 – 31/8/1989	Sở Tài Chính	Tổ Lâm nghiệp phòng Nông Lâm Thủy Sản (Sở Tài Chính TP.HCM) – Nhân viên, tổ phó, tổ trưởng.
9/1989 – 1/1990	LHXN khai thác chế biến lâm sản TP.HCM	Phòng Tài vụ Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP. HCM – Nhân viên
2/1990 – 3/1990	LHXN khai thác chế biến lâm sản TP.HCM	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM – Phó phòng Tài vụ
4/1990 – 9/1990	LHXN khai thác chế biến lâm sản TP.HCM	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM – Phó phòng Tài vụ kiêm Q. Kế toán trưởng
10/1990 – 10/1993	LHXN khai thác chế biến lâm sản TP.HCM	Liên hiệp XN khai thác chế biến Lâm sản TP.HCM – Trưởng phòng Tài vụ kiêm Q. Kế toán trưởng
11/1993 – 7/1995	Cty PETECCHIM	Công ty PETECCHIM (nay là Tổng Công ty PETEC) – NV phòng Tài chính – Kế toán
8/1995 – 11/1995	Công ty PETEC	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – PETEC (Bộ Thương Mại) – Phó phòng Tài chính – Kế toán
12/1995 – 8/1996	Công ty PETEC	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Quyền trưởng phòng Tài chính – Kế toán
9/1996 – 3/1998	Công ty PETEC	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Phó phòng Tài chính Kế toán
4/1998 – 10/1998	Công ty PETEC	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Quyền trưởng phòng Tài chính Kế toán
11/1998 – 5/2011	Công ty PETEC	Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Trưởng phòng Tài chính Kế toán
5/2011 – 8/2014	TCT PETEC	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Kế toán trưởng
8/2014 đến nay	TCT PETEC	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC) – Tổng giám đốc
<b>Kiểm nhiệm</b>		

5/2001 – 04/2010	CTCP Bình Định	Công ty Cổ phần PETEC Bình Định – Trưởng Ban Kiểm Soát
4/2010 – 05/2013	CTCP Bình Định	Công ty Cổ phần PETEC Bình Định – Thành viên HĐQT
05/2013 đến nay	CTCP Bình Định	Công ty Cổ phần PETEC Bình Định – Chủ tịch HĐQT
9/2002 đến nay	CTCP Âu Lạc	Công ty Cổ phần Âu Lạc – Trưởng Ban Kiểm Soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 20.716 cổ phần, chiếm 0,51% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện : 1.274.064 cổ phần, chiếm 31,54% Vốn điều lệ. Đại diện cho Tổng công ty thương mại kỹ thuật và đầu tư - CTCP

- Sở hữu của người có liên quan: không có.

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác :

- Số cổ phần sở hữu tại TCT PETEC: 10.129 cổ phần, tỷ lệ 0,004% Vốn điều lệ.

- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Âu Lạc: 4.756 cổ phần, tỷ lệ 0,01% Vốn điều lệ.

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

5.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

❖ Ông Nguyễn Trọng Phát – Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc

1. Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG PHÁT

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 04 tháng 10 năm 1954

4. Nơi sinh: Tuy Phước – Bình Định

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 1107 Trần Hưng Đạo, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

7. Chứng minh thư nhân dân số: 210007806

Nơi cấp: CA Bình Định Ngày cấp: 29/07/2003

8. Điện thoại liên hệ: 0903.501.673

9. Trình độ chuyên môn: Đại học



10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

- Bí thư Đảng ủy - Thành viên Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám Đốc

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 05/1971 đến tháng 06/1977	Bộ đội Sư đoàn 2, QK 5	Chiến sỹ
Tháng 7/1977 đến tháng 07/1984	Cán bộ - Trưởng phòng TCHC Cty TP Ninh Bình	Trưởng phòng TCHC
Tháng 8/1984 đến năm 1993	Cty Nông sản thực phẩm Bình Định	Phó Giám đốc
Năm 1993 đến 1994	Sở Thương mại Bình Định	Trưởng phòng Tổ chức
T09/1994 đến năm 2001	Cty Thương nghiệp Tổng hợp Bình Định	Giám đốc
Từ năm 2001 đến nay	Cty TP Petec Bình Định	Tổng giám đốc Phó chủ tịch HĐQT

13. Hành vi vi phạm pháp luật:

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 519.916 cổ phần, chiếm 12,871% Vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: không có

- Sở hữu của người có liên quan: 3.960 cổ phần

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
01	Trần Thị Bốn	Vợ	1.320	0,032
02	Nguyễn Trọng Bảo	Con ruột	1.320	0,032
03	Nguyễn Công Chính	Con ruột	1.320	0,032

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

5.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: Thành viên trong gia đình có sở hữu 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu, các cửa hàng này đang là đại lý xăng dầu của Công ty cổ phần Petec Bình Định.

❖ Ông Lương Duy Vân – Thành viên Hội đồng quản trị; Phó tổng giám đốc

1. Họ và tên: **LƯƠNG DUY VÂN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 15 tháng 04 năm 1958
4. Nơi sinh: Mỹ Hiệp – Phù Mỹ – Bình Định
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 07 Nguyễn Lương Bằng, Tp.Quy Nhơn, Bình Định
7. Chứng minh thư nhân dân số: 211336440
- Nơi cấp: CA Bình Định Ngày cấp: 29/03/2016
8. Điện thoại liên hệ: 0913.440.335
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định: Phó Tổng Giám Đốc Công ty – Thành viên HĐQT
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
12. Quá trình công tác:

Thời gian (Tháng/năm-Tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 1/1997 đến 04/2001	Xí nghiệp xăng dầu thuộc Công ty thương nghiệp tổng hợp Bình Định	Giám đốc
Từ 05/2001 đến nay	Cty CP Petec Bình Định	Thành viên HĐQT Công ty Phó Tổng giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 252.912 cổ phần, chiếm 6,26% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
01	Lương Thị Thanh	Em	5016 cổ phần	0,124%
02	Lương Thị Thủy	Em	2.640 cổ phần	0,065%

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định: 4.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ.

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: Thành viên trong gia đình có sở hữu 01 cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Cửa hàng này đang là đại lý xăng dầu của Công ty cổ phần Petec Bình Định.

❖ Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh – Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: **ĐỖ KHOA MỸ LINH**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 07 tháng 6 năm 1965
4. Nơi sinh: Tp. Quy Nhơn, Bình Định
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 38A Nguyễn Lạc, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
7. Chứng minh thư nhân dân số: 210728661
- Nơi cấp: CA Bình Định                      Ngày cấp: 19/04/2002
8. Điện thoại liên hệ: 0903.551339
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định:  
- Phó Tổng Giám Đốc - Thành viên HĐQT
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 11/1988 đến 3/1991	Cty Công nghệ phẩm Bình Định	Chuyên viên Kế toán
Tháng 4/1991 đến 3/1994	Cty Thương nghiệp Tổng hợp Bình Định	Chuyên viên Kế toán
Tháng 4/1994 đến 4/2001	Cty Thương nghiệp Tổng hợp Bình Định	Phó phòng Tài chính Kế toán
Tháng 5/2001 đến tháng 7/2004	Cty CP Petec Bình Định	Kế toán trưởng
Tháng 8/2004 đến 12/2007	Cty CP Petec Bình Định	Thành viên HĐQT Công ty Kế toán trưởng
Tháng 1/2008 đến nay	Cty CP Petec Bình Định	Thành viên HĐQT Công ty Phó Tổng Giám đốc Cty

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 81.576 cổ phần, chiếm 2,02% Vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan: 139.863 cổ phần

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
01	Phạm Minh Nhật	Con ruột	1.000	0,02%
02	Đỗ Thị Phương Thùy	Em ruột	128.863	3,19%
03	Đỗ Thị Kim Thoa	Em ruột	10.000	0.25%

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

4.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

❖ Ông Nguyễn Đức Linh – Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC LINH

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 10 tháng 10 năm 1975

4. Nơi sinh: Bình Thuận

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 941/11/10C Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM

7. Chứng minh thư nhân dân số: 025029469

Nơi cấp: CA TP.HCM Ngày cấp: 09/12/2008

8. Điện thoại liên hệ: 0918 357450

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định: Thành viên Hội đồng quản trị

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Ban Kiểm soát nội bộ - Tổng công ty Dầu Việt Nam

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Tháng/năm-Tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ

Tháng 8/1999 – 10/2007	Cty Thương mại Kỹ thuật và đầu tư PETEC	NV phòng Tài chính – Kế toán
Tháng 10/2007 – 5/2011		Phó phòng Tài chính – Kế toán
Tháng 6/2011 – 5/2012	Tổng Cty Thương mại Kỹ thuật và đầu tư PETEC – Cty Cổ phần	Trưởng văn phòng Hội đồng quản trị
Tháng 5/2012 – 7/2013		Trưởng ban kiểm soát nội bộ
Tháng 8/2013 đến nay	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Phó ban kiểm soát nội bộ
<b>Kiểm nhiệm:</b>		
Tháng 8/2004 – 5/2010	Công ty Cổ phần PETEC Bình Định	Thành viên Ban kiểm soát
Tháng 5/2010 – 5/2015	Công ty Cổ phần PETEC Bình Định	Trưởng Ban Kiểm Soát
Tháng 5/2015 đến nay		Thành viên Hội đồng quản trị

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

- Sở hữu cá nhân: không có
- Sở hữu đại diện: không có
- Sở hữu của người có liên quan: không có

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác :

- Số cổ phần sở hữu tại Tổng Cty CP Bảo hiểm Bảo Long: 12.500 cổ phần.

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

4.000.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

## 2 Ban Kiểm soát

### 2.1 Danh sách Ban kiểm soát:

- |                               |                     |
|-------------------------------|---------------------|
| i. Trưởng Ban Kiểm soát       | Ông Nguyễn Văn Ánh  |
| ii. Thành viên Ban Kiểm soát  | Ông Hoàng Anh Tuấn  |
| iii. Thành viên Ban Kiểm soát | Ông Nguyễn Văn Phàn |

### 2.2 Sơ yếu lý lịch:

❖ Ông Nguyễn Văn Ánh – Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên: NGUYỄN VĂN ÁNH

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 04 tháng 03 năm 1965  
 4. Nơi sinh: Phường Đồng Đa – TP. Quy Nhơn – Bình Định  
 5. Quốc tịch: Việt Nam  
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: phường Ngô Mây, Tp. Quy Nhơn, Bình Định  
 7. Chứng minh thư nhân dân số: 210971666  
 Nơi cấp: CA Bình Định Ngày cấp: 04/07/2012  
 8. Điện thoại liên hệ: 0905.595912  
 9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh  
 10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP Petec Bình Định: Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty  
 11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không  
 12. Quá trình công tác: (Thể hiện rõ quá trình công tác tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định, các công ty khác,...)

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 5/2001 đến 2005	Xí nghiệp CB Thực phẩm QN (thuộc Cty CP Petec Bình Định)	Kế Toán Trưởng
Từ năm 2006 đến 2008	Xí nghiệp CB Thực phẩm QN (thuộc Cty CP Petec Bình Định)	Giám đốc xí nghiệp
Từ năm 2009 đến 04/2010	Phòng Kinh doanh Xăng dầu (thuộc Cty CP Petec Bình Định)	Trưởng phòng
Từ năm 05/2010 đến 04/2015	Cty CP Petec Bình Định	Thành viên Ban kiểm soát
Tháng 5/2015 đến nay	Công ty CP Petec Bình Định	Trưởng Ban Kiểm Soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không có  
 14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định  
 - Sở hữu cá nhân: 27.867 cổ phần, chiếm 0.689% Vốn điều lệ.  
 15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có  
 16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có  
 17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:  
 2.500.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ  
 18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

❖ Ông Hoàng Anh Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát

1. Họ và tên: **HOÀNG ANH TUẤN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 04 tháng 08 năm 1974
4. Nơi sinh: TP. HCM
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 332/42/2G Phan Văn Trị, P.11, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
7. Chứng minh thư nhân dân số: 023136332
- Nơi cấp: CA TP.HCM Ngày cấp: 17/04/2008
8. Điện thoại liên hệ: 0908 208 438
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định: Thành viên Ban Kiểm Soát
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Ban Kiểm Soát CTCP Kho vận PETEC
12. Quá trình công tác: (Thể hiện rõ quá trình công tác tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định, các công ty khác,...)

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 4/1997 – 12/2007	TT NCPT An Toàn và Môi trường – Viện dầu khí VN	Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán
Tháng 03/2008 – 5/2008	CTCP CK PSI	Chuyên viên phòng Phân tích – Đầu tư
Tháng 06/2008 – 4/2012	Cty TNHH Thạch Quang	Kế toán trưởng
Tháng 05/2012 – 8/2014	TCT PETEC	Chuyên viên Ban Kiểm Soát nội bộ
Tháng 9/2014 – 8/2015	TCT PETEC	Chuyên viên phòng TCKT
Tháng 9 / 2015 đến nay	TCT PETEC	Phó phòng pháp chế tuân thủ
<b>Kiểm nhiệm:</b>		
Tháng 5/2012 đến nay	CTCP Kho vận PETEC	Thành viên Ban Kiểm Soát
Tháng 5/2015 đến nay	Công ty CP Petec Bình Định	Thành viên Ban Kiểm Soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có
15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có
16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không
17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

2.500.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

❖ Ông Nguyễn Văn Phàn – Thành viên Ban kiểm soát

1. Họ và tên: NGUYỄN VĂN PHÀN

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 24 tháng 04 năm 1966

4. Nơi sinh: Thôn Chánh Trạch, xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, Bình Định

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 15 Lê Xuân Trữ, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

7. Chứng minh thư nhân dân số: 211884595

Nơi cấp: CA Bình Định Ngày cấp: 09/06/2008

8. Điện thoại liên hệ: 0913.440.576

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định:

- Thành viên Ban Kiểm Soát

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: - Không

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Tháng/năm-Tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 12/1987 đến tháng 12/1996	Trạm VLXD Chất đốt Quy Nhơn	Tổ trưởng kế toán
Tháng 1/1997 đến 30/04/2001	Xí nghiệp xăng dầu thuộc Cty Thương mại TH Bình Định	Kế toán trưởng
Tháng 5/2001 đến tháng 12/2005	Cty CP Petec Bình Định	Phó phòng kế toán Công ty
Tháng 1/2006 đến 30/02/2012	Trung tâm KD Ô Tô thuộc Cty CP Petec Bình Định	Phó Giám đốc Trung Tâm
Tháng 01/2013 đến nay	Cty CP Petec Bình Định	Thành viên Ban kiểm soát Cty

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 26.400 cổ phần, chiếm 0,65% Vốn điều lệ.

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có



17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định: 2.500.000 đồng/tháng và tiền thưởng hoàn thành kế hoạch hàng năm (nếu có) theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ
18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

### 3 Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

#### 3.1 Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- |                        |                       |
|------------------------|-----------------------|
| i. Tổng Giám đốc       | Ông Nguyễn Trọng Phát |
| ii. Phó Tổng Giám đốc  | Ông Lương Duy Vân     |
| iii. Phó Tổng Giám đốc | Bà Đỗ Khoa Mỹ Linh    |

#### 3.2 Sơ yếu lý lịch:

- ❖ Ông Nguyễn Trọng Phát – Tổng giám đốc: Đã trình bày ở trên
- ❖ Ông Lương Duy Vân – Phó tổng giám đốc: Đã trình bày ở trên
- ❖ Bà Đỗ Thị Mỹ Khoa – Phó tổng giám đốc: Đã trình bày ở trên

#### 3.3. Kế toán trưởng

- ❖ Bà Khổng Thị Hà – Kế toán trưởng

1. Họ và tên: **KHỔNG THỊ HÀ**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 10 tháng 03 năm 1965
4. Nơi sinh: Thanh Hà, Thanh Liêm, Nam Hà
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 03 Trần Huy Liệu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
7. Chứng minh thư nhân dân số: 210985188 Ngày cấp 27/11/2008 Nơi cấp: CA Bình Định
8. Điện thoại liên hệ: 0989395589
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Petec Bình Định:  
- Kế toán trưởng
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 4/2011 đến nay	Cty CP Petec Bình Định	Kế toán trưởng

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty Cổ phần Petec Bình Định

- Sở hữu cá nhân: 3.463 cổ phần, chiếm 0,085% Vốn điều lệ.

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Petec Bình Định: không có

#### 4 Kế hoạch tăng cường quản trị

Để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty cổ phần Petec Bình Định sẽ chú trọng thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng quy mô lớn.

- Kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo pháp luật và điều lệ Công ty.

- Cập nhật Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế công bố thông tin nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động điều hành, đảm bảo quyền lợi cổ đông.

- Phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, cụ thể trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

- Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty được sắp xếp, tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

- Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng. Hoạt động này nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp đồng thời tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động; xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

- Hiện nay, Công ty đã thực hiện theo Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 26/07/2012 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Điều lệ hiện tại của Công ty đã được cập nhật sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014.

### III. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

2. Phụ lục III : Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2015;

Bình Định, ngày 15 tháng 12 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN TRỌNG PHÁT**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**



**PHẠM KIM NGỌC**